

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/DS-ST

Ngày 23-9-2021

“V/v Tranh chấp hợp đồng
mua bán”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lộc Thị Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hòa
2. Bà Nguyễn Thị Thuận

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Chí Công- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Quý – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23/9/2021 tại Phòng xử án Dân sự Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 31/2021/TLST-DS ngày 08/4/2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-DS ngày 09/7/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 109/2021/QĐST-DS ngày 27/7/2021 và Thông báo v/v dời lịch xét xử số 06/2021/TB-TA ngày 21/8/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nông Dinh P

Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Có mặt

- Bị đơn: Ông Cao Sơn V

Địa chỉ: Thôn M, xã K, huyện C, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 22/3/2021, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nông Dinh P trình bày:

Là dân làm nông, chăn nuôi gia súc nên ông P có biết ông Cao Sơn V tại Thôn M, xã K chuyên mua trâu bò thịt, ông P cũng đã bán trâu cho ông V nhiều lần. Đến cuối tháng 01/2019 ông P có bán 03 (Ba) con trâu cho ông V với giá là 59.000.000 đồng, ông V trả 2.000.000 đồng và dắt trâu về. Đến ngày 22/4/2019 tại nhà ông P, ông V đã trả thêm 20.000.000 đồng và viết Hóa đơn nhận nợ 29.000.000 đồng hẹn ngày 30/4/2019 sẽ trả. Đến thời hạn trả tiền, ông P có đến đòi nhiều lần nhưng ông V vẫn không trả được thêm đồng nào.

Ông Nông Dinh P khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Cao Sơn V trả lại cho ông P số tiền 29.000.000 đồng (Hai mươi chín triệu đồng) còn nợ.

Đối với bị đơn ông Cao Sơn V: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cư Jút đã giao thông báo về việc thụ lý vụ án, trong thông báo nêu rõ việc ông P khởi kiện đòi ông V phải trả lại 29.000.000 đồng còn nợ. Tòa án đã nhiều lần gửi, giao giấy triệu tập, các thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho bị đơn nhưng bị đơn đều vắng mặt không có lý do nên vụ án không hòa giải được.

Ngày 09/7/2021 Tòa đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, phiên tòa mở vào ngày 27/7/2021, ông V vắng mặt không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là HĐXX) đã hoãn phiên tòa, ấn định thời gian mở lại vào ngày 27/8/2021; tuy nhiên do dịch bệnh nên Tòa án đã có Thông báo v/v dời lịch xét xử vào ngày 23/9/2021; Tại phiên tòa ngày 23/9/2021 bị đơn vẫn vắng mặt. Toàn bộ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa; Thông báo v/v dời lịch xét xử đều được tổng đạt hợp lệ. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự HĐXX xét xử vắng mặt đối với bị đơn theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng cũng như nội dung vụ án.

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của HĐXX tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình, bị đơn không chấp hành vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ 02, nên HĐXX xét xử vắng mặt ông V là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Cao Sơn V phải trả cho ông Nông Dinh P số tiền 29.000.000đ (Hai mươi chín triệu đồng) còn nợ.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa hội đồng xét xử nhận định:

[1] . Về tố tụng:

- Thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Nông Dinh P khởi kiện yêu cầu ông Cao Sơn V có địa chỉ: Thôn M, xã K, huyện C trả số tiền 29.000.000đ còn nợ tiền mua trâu của ông P, vì vậy xác định quan hệ pháp luật là “*Tranh chấp hợp đồng mua bán*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Về thời hiệu khởi kiện: Căn cứ hóa đơn ký ngày 22/4/2019, ngày đến hạn thực hiện nghĩa vụ là 30/4/2019, tuy nhiên ông V không thực hiện nghĩa vụ nên ngày 01/5/2019 quyền và lợi ích hợp pháp của ông P bị xâm phạm. Ngày 25/3/2021 ông P

nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết là còn thời hiệu quy định tại Điều 429 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về thời hạn giải quyết vụ án: Vụ án được thụ lý ngày 08/4/2021; ngày 09/7/2021 Tòa đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án được giải quyết trong hạn luật định.

- Về căn cứ mở phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã xác minh tại: Thôn M, xã K, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Tòa án tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập và thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng ông V vẫn vắng mặt. Điều này thể hiện việc ông V đã biết việc ông P khởi kiện nhưng vẫn cố tình vắng mặt, ông V vi phạm nghĩa vụ trả nợ và tự tước bỏ quyền tham gia tố tụng của mình, ông V phải chịu hậu quả về việc không chứng minh để tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Vụ án không tiến hành hòa giải được nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử công khai.

[2]. Về nội dung: Việc mua bán hàng hóa (mua bán trâu) giữa ông P với ông Cao Sơn V là hoàn toàn có thật, điều đó được thể hiện qua Hóa đơn đề ngày 22/4/2019 mà nguyên đơn đã cung cấp cho Tòa án chứng cứ bản gốc có chữ ký, chữ viết của ông Cao Sơn V.

Xét hợp đồng mua bán được xác lập có Hóa đơn giữa ông P với ông ông V qua Hóa đơn đề ngày 22/4/2019 có nội dung: nợ số tiền 29.000.000đ, không tính lãi, thời hạn trả nợ 30/4/2019; xét hình thức, nội dung của Hóa đơn: Hóa đơn do ông V tự in, không có dấu của pháp nhân hay doanh nghiệp mua bán, chỉ có nội dung thể hiện thỏa thuận nhận nợ. Nội dung nhận nợ, thỏa thuận thời gian trả là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội phù hợp với quy định của pháp luật. Tại Điều 430 BLDS 2015 quy định:

“Điều 430: Hợp đồng mua bán tài sản:

Hợp đồng mua bán tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên bán chuyển quyền sở hữu tài sản cho bên mua và bên mua trả tiền cho bên bán
.....”

Ông P đã giao tài sản của mình là trâu cho ông V và ông V đã hẹn 30/4/2019 trả tiền. Đến thời hạn trả nợ nhưng ông V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên đã vi phạm thời hạn trả nợ quy định tại khoản 1 khoản 3 Điều 440 của Bộ luật dân sự 2015 quy định:

Điều 440: Nghĩa vụ trả nợ:

“1. Bên mua có nghĩa vụ thanh toán tiền theo thời hạn, địa điểm và mức tiền được quy định trong hợp đồng.

2.....

3.Trường hợp bên mua không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật này.”

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của ông P là có cơ sở: buộc ông Cao Sơn V phải trả cho ông Nông Đình P số tiền còn nợ là 29.000.000đ (Hai mươi chín triệu đồng).

[2]. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền 29.000.000đ (Hai mươi chín triệu đồng) là: 29.000.000đ x 5% = 1.450.000 (Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí là 1.450.000 đồng.

Hoàn trả nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 235; Điều 244; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 117, Điều 119, Điều 357, Điều 430, Điều 440 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nông Dinh P.

1. Buộc ông Cao Sơn V phải trả ông Nông Dinh P số tiền 29.000.000đ (Hai mươi chín triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật ông Cao Sơn V không thực hiện nghĩa vụ trả tiền, ông Nông Dinh P có quyền yêu cầu thi hành án. Từ khi có đơn yêu cầu thi hành án thì áp dụng khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 để tính lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền.

2. Về án phí: Buộc ông Cao Sơn V phải nộp 1.450.000 (Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả nguyên đơn số tiền 725.000đ (Một triệu một trăm ba mươi tám nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0003318 ngày 08/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được công bố theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký và đóng dấu)

Lộc Thị Vinh

